



1115-L Series TW

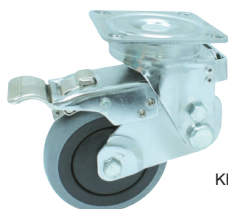
BÁNH XE LÒ XO SIÊU NHẸ 特輕彈簧輪系列

- Là sản phẩm có bằng sáng chế của Dersheng, có độ chống xóc cao, thích hợp sử dụng cho xe đẩy trong ngành công nghiệp điện tử và cho sản phẩm yêu cầu độ chống xóc cao.
- 屬得勝專利產品，高避震力，針對電子產業與需要高度防震產品市場。

Tải trọng 載重
60 - 150 kg



» Đặc điểm 特色區



Khóa nhôm
鋁剎



Nắp chống bụi cho bánh xe
輪子可附防塵蓋

» Vật liệu bánh xe 輪子選項



Bánh xe dẫn điện
導電輪



Bánh TPR lõi PP
超級人造膠



Bánh W Resolute
W全效輪



Bánh Resolute
全效輪



Bánh QPU lõi nhôm
鋁芯AQPU



Ổ bi
滾珠軸承

» Quy cách lắp đặt 底板規格

Kích cỡ bánh xe 腳輪尺寸	Kích thước tấm lắp 底板尺寸	Khoảng cách các lỗ lắp 底板孔距	Kích thước bu lông 安裝尼帽尺寸
4", 5"	91 x 91 mm (3-9/16" x 3-9/16")	68 x 68 mm (2-11/16" x 2-11/16")	10 mm (3/8")

Đường kính Bề rộng bánh xe 輪徑 x 輪寬	Tải trọng 載重	Vật liệu bánh xe 材質	Mã sản phẩm 型號			Ổ lăn bánh xe 軸承	Tổng chiều cao 總高	Bán kính xoay 迴旋半徑
			Càng cố định 固定	Càng xoay 活動	Có Phanh/Khóa 剎車			
100mm x 32mm (4" x 1-1/4")	60 kgs (130 lbs)	Bánh xe dẫn điện 導電輪	—	1115-04-17-2-L	1115-04-17-4-L	Ổ bi 滾珠	155.5mm (6-1/8")	Xoay 82.5mm Khóa 105mm 活動 82.5mm 煞車 105mm
	90 kgs (198 lbs)	Bánh TPR lõi PP 超級人造膠	—	1115-04-75-2-L	1115-04-75-4-L			
	130 kgs (286 lbs)	Bánh W Resolute W全效輪	—	1115-04-48-2-L	1115-04-48-4-L			
	120 kgs (264 lbs)	Bánh Resolute 全效輪	—	1115-04-68-2-L	1115-04-68-4-L			
	140 kgs (308 lbs)	Bánh QPU lõi nhôm 鋁芯AQPU	—	1115-04-87-2-L	1115-04-87-4-L			
125mm x 32mm (5" x 1-1/4")	70 kgs (150 lbs)	Bánh xe dẫn điện 導電輪	—	1115-05-17-2-L	1115-05-17-4-L	Ổ bi 滾珠	193 mm (7-5/8")	Xoay 91.5mm Khóa 105mm 活動 91.5mm 煞車 105mm
	100 kgs (200 lbs)	Bánh TPR lõi PP 超級人造膠	—	1115-05-75-2-L	1115-05-75-4-L			
	147 kgs (323 lbs)	Bánh W Resolute W全效輪	—	1115-05-48-2-L	1115-05-48-4-L			
	140 kgs (308 lbs)	Bánh Resolute 全效輪	—	1115-05-68-2-L	1115-05-68-4-L			
	150 kgs (330 lbs)	Bánh QPU lõi nhôm 鋁芯AQPU	—	1115-05-87-2-L	1115-05-87-4-L			